

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và không liên thông trong lĩnh vực Thi đua, khen thưởng; Dược phẩm; Khoa học, Công nghệ và Đào tạo; Bảo trợ xã hội; Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 43/TTr-SYT ngày 15 tháng 7 năm 2025; Tờ trình số 44/TTr-SYT, Tờ trình số 45/TTr-SYT ngày 16 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và không liên thông trong lĩnh vực Thi đua khen thưởng; Dược phẩm; Khoa học, Công nghệ và Đào tạo; Bảo trợ xã hội; Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, V4, V6, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG VÀ ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (11 TTHC)

ST T	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
I. Lĩnh vực Khoa học, công nghệ và đào tạo							
1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố 1.004539.H21	15 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Tổ chức cán bộ giải quyết: 13,5 ngày làm việc, cụ thể: 1.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 12,5 ngày làm việc. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 13/01/2023
II. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội							

ST T	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
2	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật 1.001806.H21	10 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Bảo trợ xã hội và Trẻ em giải quyết: 8,5 ngày làm việc, cụ thể: 1.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày làm việc. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 29/3/2025
III. Lĩnh vực Phòng bệnh							
3	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng 2.000655.000.00.00.H21	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ Y giải quyết: 2,25 ngày làm việc, cụ thể: 1.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 1,75 ngày làm việc. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,25 ngày làm việc.	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 02/10/2019
IV. Lĩnh vực Dược phẩm							
4	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kế thuốc 1.014069.H21	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ Dược giải quyết: 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc;	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 10/7/2025

ST T	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				2. Chuyên viên giải quyết: 3 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày làm việc.			
5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). 1.014076.H21	30 ngày	0,5 ngày	Phòng Nghiệp vụ Dược: 28,5 ngày 1.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,5 ngày. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 27,5 ngày. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày.	0,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025
6	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định	20 ngày	0,5 ngày	Phòng Nghiệp vụ Dược: 18,5 ngày 1.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,5 ngày.	0,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025

ST T	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ 1.014092.H21			1.2. Chuyên viên giải quyết: 17,5 ngày. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày.			
7	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược 1.014099.H21	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Nghiệp vụ Dược: 04 ngày làm việc, cụ thể: 1.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025
8	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất) 1.014100.H21	10 ngày	0,5 ngày	Phòng Nghiệp vụ Dược: 8,5 ngày 1.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,5 ngày. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày.	0,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025

ST T	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày.			
9	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ 1.014101.H21	10 ngày	0,5 ngày	Phòng Nghiệp vụ Được: 8,5 ngày 1.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Được phân công thụ lý: 0,5 ngày. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày.	0,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025
10	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động 1.014102.H21	03 ngày	0,25 ngày	Phòng Nghiệp vụ Được: 2,25 ngày. 1.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Được phân công thụ lý: 1/4 ngày. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 1,75 ngày. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,25 ngày.	0,25 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025
11		Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 36 của Luật Được					

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (05 TTHC).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
I	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng				
1	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y được công truyền 1.009249.H21	150 ngày	60 ngày	Bước 1. Đơn vị trực tiếp quản lý tổ chức xét chọn và gửi hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng về Hội đồng cơ sở - Sở Y tế (<i>Qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i>) chậm nhất là ngày 30/9 của năm xét tặng.	Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 02/12/2024
			0,5 ngày	Bước 2. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Y tế (Phòng Tổ chức cán bộ)	
			29 ngày	Bước 3. Phòng Tổ chức cán bộ giải quyết hồ sơ, cụ thể 2.1. Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 27 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ thông qua: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Y tế: 0,5 ngày.	
			60 ngày	Bước 4. Hội đồng cấp bộ tiến hành xét chọn và tổng hợp trình Bộ Y tế ký quyết định: 60 ngày.	
			0,5 ngày	Bước 5, Sau khi nhận Quyết định tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông của Bộ Y tế, Sở Y tế tiếp nhận kết quả và trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho công dân	
2	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy	180 ngày	Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, phường KHÔNG đủ điều kiện thành lập Hội đồng cấp cơ sở		Quyết định số 694/QĐ-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” 1.012422.H21		0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Y tế (Phòng Tổ chức cán bộ)	UBND ngày 28/6/2025
			39,5 ngày	Bước 2. Phòng Tổ chức cán bộ giải quyết hồ sơ, cụ thể 2.1. Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 37,5 ngày (trong đó niêm yết công khai 10 ngày). 1.4. Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ thông qua: 0,5 ngày. 1.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 1.6. Văn thư vào sổ, chuyển đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			49 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết: 48,5 ngày (trong đó niêm yết công khai 10 ngày) - Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Thường trực Hội đồng của Bộ Y tế: 0,5 ngày.	
			60 ngày	Bước 5: Thường trực Hội đồng của Bộ Y tế giải quyết, trình lãnh đạo Bộ Y tế ký duyệt văn bản trình Hội đồng cấp Nhà nước: 60 ngày	
			30 ngày	Bước 6: Hội đồng cấp nhà nước giải quyết, trình Chủ tịch nước quyết định: 30 ngày	
			01 ngày	Bước 7: Sau khi nhận Quyết định công nhận danh hiệu của cơ quan có thẩm quyền, Sở Y tế tiếp nhận kết quả và trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho công dân	
II	Lĩnh vực Dược				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
3	Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định 1.014078.H21	15 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Dược)	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025
			9,5 ngày	Bước 2. Phòng Nghiệp vụ Dược giải quyết hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo ký duyệt: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			05 ngày	Bước 3: Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày - Văn thư vào sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.	
4	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1.014087.H21	30 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Dược)	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025
			19,5 ngày	Bước 2. Phòng Nghiệp vụ Dược giải quyết hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 17,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo ký duyệt: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			10 ngày	Bước 3: Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 9,5 ngày	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				- Văn thư vào sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.	
5	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh 1.014090.H21	07 ngày làm việc	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Dược)	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025
			3,75 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Nghiệp vụ Dược giải quyết hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,75 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo ký duyệt: 0,5 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			03 ngày làm việc	Bước 3: Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 2,5 ngày làm việc. - Văn thư vào sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
6	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất	Đối với trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.			
		07 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Dược)	Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/7/2025
			3,75 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Nghiệp vụ Dược giải quyết hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,75 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo ký duyệt: 0,5 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt 1.014105.H21		03 ngày làm việc	Bước 3: Văn phòng UBND tỉnh giải quyết trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 2,5 ngày làm việc. - Văn thư vào sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
		Đối với trường hợp yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc trường hợp không cấp phép xuất khẩu			
		05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Dược)	
			2,25 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Nghiệp vụ Dược giải quyết hồ sơ, cụ thể: 1.2. Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Dược phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 1.3. Chuyên viên giải quyết: 1,25 ngày làm việc. 1.4. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,25 ngày làm việc. 1.5. Lãnh đạo ký duyệt: 0,25 ngày làm việc. 1.6. Văn thư vào sổ, chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			2,5 ngày làm việc	Bước 3: Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 02 ngày làm việc. - Văn thư vào sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
Tổng cộng: 06 TTHC					

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (03 TTHC)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG/BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CẤP XÃ (02 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm PVHCC/ Bộ phận Một cửa cấp xã: (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm PVHCC/ Bộ phận Một cửa cấp xã)	
I	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội						
1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật 1.001699.000.0 0.00.H21	16 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	UBND xã giải quyết: 14,5 ngày làm việc 1.1. Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 13,5 ngày làm việc. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 29/3/2025
2	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	UBND xã giải quyết: 2,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 285/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm PVHCC/ Bộ phận Một cửa cấp xã: (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm PVHCC/ Bộ phận Một cửa cấp xã)	
	1.001653.000.0 0.00.H21			1.1. Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 1.2. Chuyên viên giải quyết: 1,75 ngày làm việc. 1.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,25 ngày làm việc.			UBND ngày 29/3/2025
	Tổng cộng: 02 TTHC						

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG/BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CẤP XÃ (01 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
I	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng				
1	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” 1.012422.H21	180 ngày	Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, phường đủ điều kiện thành lập Hội đồng cấp cơ sở		Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
			10 ngày	Bước 1. UBND xã giải quyết: 1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã tiếp nhận và chuyển về Phòng Văn hóa - Xã hội: 0,5 ngày 1.2. Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phân công thụ lý: 0,5 ngày. 1.3. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày (trong đó niêm yết công khai 10 ngày) 1.4. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày. 1.5. Lãnh đạo UBND xã ký duyệt: 0,5 ngày. 1.6. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ cho Sở Y tế: 0,5 ngày.	
			30 ngày	Bước 2. Sở Y tế giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 28,5 ngày (trong đó niêm yết công khai 10 ngày). 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo ký duyệt: 0,5 ngày.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			49 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết: 48,5 ngày (trong đó niêm yết công khai 10 ngày). - Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Thường trực Hội đồng của Bộ Y tế: 0,5 ngày.	
			60 ngày	Bước 5: Thường trực Hội đồng của Bộ Y tế giải quyết, trình lãnh đạo Bộ Y tế ký duyệt văn bản trình Hội đồng cấp Nhà nước: 60 ngày	
			30 ngày	Bước 6: Hội đồng cấp nhà nước giải quyết, trình Chủ tịch nước quyết định: 30 ngày	
			01 ngày	Bước 7: Sau khi nhận Quyết định công nhận danh hiệu của cơ quan có thẩm quyền, Sở Y tế tiếp nhận kết quả và trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho công dân	
Tổng cộng: 01 TTHC					